TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 09/2023/QĐST-DS	*Bắc Tân Uyên, ngày 03 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 24/3/2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về dân sự thụ lý số: 01/2023/TLST-DS ngày 10/01/2023 về việc: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Ngọc Q, sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ D, khu phố C, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

1. Bà Phạm Thị Hải D, sinh năm 1981; địa chỉ: Xã V, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế (Theo Hợp đồng ủy quyền ngày 03/12/2022).

2. Bà Tô Thị T, sinh năm1998; địa chỉ: Xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An (Theo Hợp đồng ủy quyền ngày 03/12/2022).

- *Bị đơn*: Bà Hồ Thị T1, sinh năm 1978; địa chỉ: Khu phố C, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Trần Văn H, sinh năm 1967; địa chỉ: Khu phố T, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương (Theo Hợp đồng ủy quyền ngày 09/02/2023).

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ thanh toán: Bà Hồ Thị T1 có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc Q 3.800.000.000 (Ba tỷ tám trăm triệu) đồng theo Hợp đồng cho vay tiền ngày 22/8/2020 và ngày 22/9/2020; Giấy mượn tiền ngày 06/11/2020, 09/11/2020 và ngày 25/11/2020.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với

các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Hồ Thị T1 phải chịu 54.000.000 (Năm mươi bốn triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc Q số 56.246.000 (Năm mươi sáu triệu hai trăm bốn mươi sáu nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0010186 ngày 21/12/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên;
- Các đương sự;
- Lưu VT, HS.

THẨM PHÁN

Lê Thị Bích Huế